

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG, QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
1	Cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài. Mã TTHC: - Thời hạn giải quyết: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph TD A["Văn thư VP UBND tỉnh (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] --> B["TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] B --> C["Tổ chức, cá nhân"] C --> D["TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày"] D --> E["Lãnh đạo Phòng QL KH&CN * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 2 ngày"] E --> F["Chuyên viên Phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 24 ngày"] F --> G["Lãnh đạo Sở KH&CN (Ký, duyet) * Thời gian thực hiện: 1 ngày"] G --> H["Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] H --> I["Văn thư VP UBND tỉnh (vào sổ đến) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] I --> J["Lãnh đạo VP UBND tỉnh * Thời gian thực hiện: - Phân công 1/2 ngày Thẩm định: 01 ngày"] J --> K["Chuyên viên VP UBND tỉnh (xử lý hồ sơ) * Thời gian thực hiện: 03 ngày"] K --> L["Lãnh đạo UBND tỉnh (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày"] L --> A </pre>

STT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ Mã TTHC: - Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng QL KH&CN * Thời gian: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 02 ngày] C <--> D[Chuyên viên phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ: * Thời gian: 10 ngày] C --> E[Lãnh Sở KH&CN (ký, duyệt) * Thời gian: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 1/2 ngày] F --> G[TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal decision-making process for the registration of scientific and technological organizations. It begins with the applicant (Tổ chức, cá nhân) submitting the application to the Provincial People's Committee (TT PVHCC tỉnh) or the Provincial Center for Administrative Service (Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã), which takes 1/2 day. The application is then forwarded to the Provincial Department of Science and Technology (Lãnh đạo phòng QL KH&CN), which takes 1/2 day for assignment and 2 days for review. The Provincial Department of Science and Technology then consults with the Provincial Center for Administrative Service (Chuyên viên phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ), which takes 10 days. The Provincial Department of Science and Technology then forwards the application to the Provincial Department of Science and Technology (Lãnh Sở KH&CN) for signing and approval, which takes 1 day. The Provincial Department of Science and Technology then forwards the application to the Provincial Department of Science and Technology (Văn thư Sở KH&CN) for registration, stamping, and issuance, which takes 1/2 day. Finally, the Provincial Department of Science and Technology forwards the application back to the Provincial People's Committee (TT PVHCC tỉnh) or the Provincial Center for Administrative Service (Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã), which takes 1/2 day, and the Provincial People's Committee or Provincial Center for Administrative Service issues the registration certificate to the applicant.

STT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3	Thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ. Mã TTHC: - Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng QL KH&CN * Thời gian: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ: * Thời gian: 06 ngày] D --> E[Lãnh Sở KH&CN (ký, duyệt) * Thời gian: 1 ngày] E --> F[Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 1/2 ngày] F --> G[TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày] G --> A </pre>

STT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
4	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ. Mã TTHC: - Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng QL KH&CN * Thời gian: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 02 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ: * Thời gian: 10 ngày] D --> E[Lãnh Sở KH&CN (kí, duyệt) * Thời gian: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 1/2 ngày] F --> G[TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày] G --> A </pre>

STT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
5	Thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ. Mã TTHC: - Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng QL KH&CN * Thời gian: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C <--> D[Chuyên viên phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ * Thời gian: 06 ngày] C --> E[Lãnh Sở KH&CN (ký, duyệt) * Thời gian: 1 ngày] E --> F[Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 1/2 ngày] F --> G[TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày] G --> A </pre> Tổ chức, cá nhân TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày Lãnh đạo phòng QL KH&CN * Thời gian: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày Chuyên viên phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ * Thời gian: 06 ngày Lãnh Sở KH&CN (ký, duyệt) * Thời gian: 1 ngày Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 1/2 ngày TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày

STT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
6	Công nhận trung tâm nghiên cứu và phát triển. Mã TTHC: - Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng QL KH&CN * Thời gian: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 2 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ: *Thời gian: 24 ngày] D --> E[Lãnh Sở KH&CN (ký, duyệt) * Thời gian: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 1 ngày] F --> G[TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã *Thời gian: 1 ngày] G --> A </pre> Tổ chức, cá nhân TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày Lãnh đạo phòng QL KH&CN * Thời gian: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 2 ngày Chuyên viên phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ: *Thời gian: 24 ngày Lãnh Sở KH&CN (ký, duyệt) * Thời gian: 01 ngày Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 1 ngày TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã *Thời gian: 1 ngày

STT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
7	Thành lập đơn vị trực thuộc ở nước ngoài của tổ chức khoa học và công nghệ.. Mã TTHC: - Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng QL KH&CN * Thời gian: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C <--> D[Chuyên viên phòng QLKH&CN xử lý hồ sơ *Thời gian: 06 ngày] C --> E[Lãnh Sở KH&CN (ký, duyệt) * Thời gian: 1 ngày] E --> F[Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 1/2 ngày] F --> G[TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã *Thời gian: 1/2 ngày] G --> A </pre> Tổ chức, cá nhân TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã * Thời gian: 1/2 ngày Lãnh đạo phòng QL KH&CN * Thời gian: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày Chuyên viên phòng QLKH&CN xử lý hồ sơ: *Thời gian: 06 ngày Lãnh Sở KH&CN (ký, duyệt) * Thời gian: 1 ngày Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian: 1/2 ngày TT PVHCC tỉnh; Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/Bộ phận một cửa cấp xã *Thời gian: 1/2 ngày